TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP.HỒ CHÍ MINH

Số: 3397/CT-TTHT
V/v: Chính sách thuế

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 4 năm 2016

Kính gửi: Công ty TNHH Fanuc Việt Nam
Địa chỉ: Tầng 09, Toà nhà Green Power, 35 Tôn Đức Thắng , Quận 1
Mã số thuế: 0302832540

Trả lời văn bản số 0416-21/FN-CV ngày 11/4/2016 của Công ty về chính sách thuế, Cục Thuế TP có ý kiến như sau:

Căn cứ Khoản 2a Điều 16 Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về hóa đơn bán hàng hóa và cung ứng dịch vụ quy định việc lập hoá đơn:

"Ngày lập hóa đơn đối với cung ứng dịch vụ là ngày hoàn thành việc cung ứng dịch vụ, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền. Trường hợp tổ chức cung ứng dịch vụ thực hiện thu tiền trước hoặc trong khi cung ứng dịch vụ thì ngày lập hóa đơn là ngày thu tiền".

Căn cứ Khoản 2 Điều 8 Thông tư số 219/2014/TT-BTC ngày 31/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế giá trị gia tăng (GTGT) quy định về thời điểm xác định thuế GTGT:

"Đối với cung ứng dịch vụ là thời điểm hoàn thành việc cung ứng dịch vụ hoặc thời điểm lập hoá đơn cung ứng dịch vụ, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền"

Căn cứ Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) (hiệu lực thi hành từ ngày 02/8/2014 và áp dụng cho kỳ tính thuế TNDN từ năm 2014 trở đi):

+ Tại Khoản 1 Điều 5 quy định về doanh thu để tính thu nhập chịu thuế:

"Doanh thu để tính thu nhập chịu thuế là toàn bộ tiền bán hàng hóa, tiền gia công, tiền cung cấp dịch vụ bao gồm cả khoản trợ giá, phụ thu, phụ trội mà doanh nghiệp được hưởng không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền.

...

c) Trường hợp doanh nghiệp có hoạt động kinh doanh dịch vụ mà khách hàng trả tiền trước cho nhiều năm thì doanh thu để tính thu nhập chịu thuế được phân bổ cho số năm trả tiền trước hoặc được xác định theo doanh thu trả tiền một lần. Trường hợp doanh nghiệp đang trong thời gian hưởng ưu đãi thuế việc xác định số thuế được ưu đãi phải căn cứ vào tổng số thuế TNDN phải nộp của số năm thu tiền trước chia (:) cho số năm thu tiền trước."

+ Tại Khoản 2b Điều 5 quy định thời điểm xác định doanh thu để tính thu nhập chịu thuế :

"Đối với hoạt động cung ứng dịch vụ là thời điểm hoàn thành việc cung ứng dịch vụ cho người mua hoặc thời điểm lập hóa đơn cung ứng dịch vụ.

Trường hợp thời điểm lập hóa đơn cung ứng dịch vụ xảy ra trước thời điểm dịch vụ hoàn thành thì thời điểm xác định doanh thu tính thuế được tính theo thời điểm lập hóa đơn cung ứng dịch vụ."

+ Tại Điều 6 quy định các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế:

"1. Trừ các khoản chi không được trừ nêu tại Khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp;

b) Khoản chi có đủ hóa đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.

c) Khoản chi nếu có hóa đơn mua hàng hóa, dịch vụ từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT) khi thanh toán phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.

...

2. Các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế bao gồm:

...

2.20. Các khoản chi phí trích trước theo kỳ hạn, theo chu kỳ mà đến hết kỳ hạn, hết chu kỳ chưa chi hoặc chi không hết.

...

Trường hợp doanh nghiệp có hoạt động sản xuất kinh doanh đã ghi nhận doanh thu tính thuế thu nhập doanh nghiệp nhưng chưa phát sinh đầy đủ chi phí thì được trích trước các khoản chi phí theo quy định vào chi phí được trừ tương ứng với doanh thu đã ghi nhận khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp. Khi kết thúc hợp đồng, doanh nghiệp phải tính toán xác định chính xác số chi phí thực tế căn cứ các hóa đơn, chứng từ hợp pháp thực tế đã phát sinh để điều chỉnh tăng chi phí (trường hợp chi phí thực tế phát sinh lớn hơn số đã trích trước) hoặc giảm chi phí (trường hợp chi phí thực tế phát sinh nhỏ hơn số đã trích trước) vào kỳ tính thuế kết thúc hợp đồng."

Căn cứ Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế TNDN;

Căn cứ quy định trên, trường hợp Công ty là doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài do Công ty Fanuc Nhật Bản làm chủ đầu tư, theo trình bày thì từ kỳ tính thuế năm 2012 áp dụng năm tài chính khác năm dương lịch (bắt đầu từ ngày 01/4 năm nay đến hết ngày 31/3 năm sau), hoạt động trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ bảo hành máy móc thiết bị tự động hoá, theo chính sách của Fanuc Nhật Bản tất cả các loại máy móc thiết bị khi cung cấp đều có thời hạn bảo hành là 2 năm (24 tháng). Khi bán máy móc thiết bị cho khách hàng tại Việt Nam thì Fanuc Nhật Bản sẽ chuyển toàn bộ tiền thanh toán bảo hành máy móc thiết bị cho Fanuc Việt Nam để Fanuc Việt Nam thực hiện dịch vụ bảo hành cho khách hàng trong thời hạn 24 tháng. Công ty đã lập hóa đơn GTGT, tính kê khai thuế GTGT đối với toàn bộ doanh thu nhận trước là đúng quy định. Riêng về thuế TNDN thì đối với khoản doanh thu thu tiền trước cho nhiều

năm (thu trước cho dịch vụ bảo hành trong thời hạn 24 tháng), Công ty được lựa chọn: Phân bổ cho số năm trả tiền trước (24 tháng) hoặc được xác định theo doanh thu trả tiền một lần. Như vậy, việc Công ty đã xác định doanh thu tính thuế TNDN hàng tháng trong vòng 24 tháng (phân bổ) là phù hợp.

Cục Thuế TP thông báo Công ty biết để thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Phòng PC;
- Phòng KT số 1; Trang
- Lưu: HC, TTHT.

vu.duc.hien

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC THUẾ TP.HỒ CHÍ MINH

Trần Thị Lệ Nga